TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 418/2024/HS-PT
Ngày: 28-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1/ Ông Phạm Viết Hùng

2/ Ông Lê Công Huân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Mỹ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2024, tại Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 405/2024/TLPT-HS, ngày 06/11/2024 đối với bị cáo Nông Viết T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 210/2024/HSST, ngày 23/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo:

Nông Viết T, sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: đường M, Phường N, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Q và bà Nông Thị Kim P; hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 02 con (lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/02/2024, bị cáo Trần Thanh P1 thuê Nguyễn Phước H (làm nghề chạy xe ôm) chở P1 và con trai của P1 đi từ khu

vực gần cầu T thuộc Ấp A, xã C, huyện B qua khu vực Bến xe Quận X với giá 30.000 đồng. H đồng ý.

Cùng lúc này, bà Phạm Thị Tuyết N điều khiển xe Honda Vision, biển số: 59F1-901.74 đến siêu thị F thuộc khu dân cư M, Tổ 147, Ấp D, xã C, huyện B để mua đồ cá nhân. Bà N dừng xe trước siêu thị và quên rút chìa khóa xe, chìa khóa vẫn còn cắm trong ổ khóa xe rồi đi vào siêu thị.

Sau đó, H lấy xe Dream biển số 59T9-3507, chở P1 và con của P1 đi, khi đến ngã tư Nguyễn Văn L và khu dân cư D (M) thì P1 kêu H chở P1 vào khu dân cư M để kiếm người bạn xin ít tiền đi về. Sau đó, H chở P1 vào khu dân cư M đến vỉa hè trước siêu thị F, P1 nói H cho P1 xuống xe rồi H bỏ đi đâu P1 không rõ. Thấy trên vỉa hè có đậu nhiều xe mô tô, trong số xe này P1 phát hiện xe Vision 59F1-901.74 màu đỏ đen có cắm sẵn chìa khóa để trước siêu thị F, cách chỗ P1 xuống xe khoảng 03 mét, không thấy ai trông coi nên P1 nảy sinh ý định trộm chiếc xe mô tô trên. Quan sát xung quanh không thấy ai nên P1 tiến lại gần xe, lên xe nổ máy, lấy xe mô tô trên chạy về cầu T thuộc Ấp A, xã C, huyện B để lấy gói thuốc và hộp quẹt để quên, sau đó P1 chạy thẳng về hướng ngã ba K thuộc thị trấn T, huyện V, tỉnh Long An để kiếm một người tên T1 là bạn quen biết ngoài xã hội (không rõ lai lịch) nhằm bán xe cho người này. Lúc này, P1 thấy T1 đang đứng trước địa chỉ E, Quốc lộ F, thị trấn T, huyện V, tỉnh Long An nên P1 chạy đến và hỏi bán chiếc xe Vision trên với giá 3.000.000 đồng thì T1 đồng ý và đưa tiền mặt cho Ph. P1 không nói rõ nguồn gốc xe cho T1 biết, chỉ nói xe không giấy. Sau khi bán xe xong, P1 đi xe ôm về nhà.

Trong lúc đó, bà N ra lấy xe về thì phát hiện xe mô tô Honda Vision biển số 59F1-901.74 đã bị mất trộm nên ngày 20/02/2024 bà N đến Công an xã C trình báo.

Ngày 19/02/2024 Nông Viết T được một người tên Zalo là T2 chào bán xe Honda Vision 59F1-901.74 với giá 8.000.000 đồng, T trả giá mua xe giá 6.500.000 đồng thì T2 đồng ý. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T điều khiển xe Honda Blade biển số 59N2-805.84 chở vợ tên Lê Thị Ngọc D đến gặp 01 nam thanh niên và 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch) tại bãi đất trống thuộc xã W, V, Long An để mua xe Honda Vision biển số 59F1-901.74. Sau khi mua xong, T và vợ điều khiển 02 xe mô tô trên về tiệm rửa xe địa chỉ Q, phường R, Quận S để gửi rửa xe rồi T và vợ điều khiển xe Blade về. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T điều khiển xe Blade biển số 59N2-805.84 quay lại tiệm rửa xe một mình. Tại đây, T nhờ nhân viên rửa xe tháo biển số 59N2-805.84 của xe Blade gắn qua xe Vision và tháo biển số 59F1-901.74 của xe Vision gắn qua xe Blade rồi T lấy xe Vision gắn biển số 59N2-805.84 về nhà. Đến chiều ngày 20/02/2024, T quay lại tiệm để lấy xe Honda Blade gắn biển số 59F1-901.74 thì bị Cơ quan Công an mời về làm việc. Công an xã C lập hồ sơ ban đầu và chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B tiếp nhận thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 27/02/2024, Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự huyện B có Kết luận định giá T sản số 767/KL-HĐĐGTS xác định 01 xe máy hiệu Honda Vision biển số 59F1-901.74 có giá trị còn lại là 10.350.000 đồng.

Ngày 19/03/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định số 1717 xác định 01 xe Dream biển số 51T9-3507 (Số khung: HH100-10352157; Số máy: Không rõ) có số khung không bị đục lại số, số máy bị mài mất số, không xác định được số nguyên thủy.

Cùng ngày, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh lần lượt có Kết luận giám định số 1718, 1719 xác định: 01 xe mô tô Honda Vision gắn biển số 59N2-805.84 (Số khung: RLHJF5819GY638319; Số máy: JF66E-0638334) và 01 xe mô tô Honda Blade gắn biển số 59F1-901.74 (Số khung: RLHJA3646GY008774; Số máy: JA36E-0417767) đều có số khung, số máy không bị đục lại số.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 210/2024/HSST ngày 23/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nông Viết T phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nông Viết T 06 (sáu) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt của bị cáo Ph, phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/8/2024, bị cáo Nông Viết T kháng cáo xin được hưởng án treo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi vợ và 02 con nhỏ, bị cáo đã rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và hứa không tái phạm nữa.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án đã đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Viết T và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét bị cáo Nông Viết T biết rõ xe Honda Vision biển số 59F1-901.74 là xe do phạm tội mà có nhưng vì muốn mua xe giá rẻ đã có hành vi mua lại xe trên. Sau đó, để tránh bị phát hiện, bị cáo đã tháo biển số 59N2-805.84 của xe Blade (xe này cũng được xác định là vật chứng trong một vụ trộm cắp T sản xảy ra tại quận PN) gắn qua xe Honda Vision và ngược lại. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện B xét xử bị cáo Nông Viết T về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: đơn kháng cáo của bị cáo nằm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, có vợ và 02 con nhỏ, con bị cáo đang mắc bệnh ung thư. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo biết rõ việc mua bán xe do hành vi phạm tội mà có là phạm tội nhưng vì lòng tham, tư lợi nên vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu T sản của người khác, đồng thời tạo điều kiện cơ sở để các loại tội phạm xâm phạm sở hữu diễn ra ngày càng phức tạp và nguy hiểm hơn. Điều này thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện B xử phạt bị cáo với mức án tù thời hạn 06 tháng là phù hợp và đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Viết T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nông Viết T 06 (sáu) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND H.B; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA H.B; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND H.B; (1)
- Công an H.B; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (19) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Hoài Nam